Đặt lại mật khẩu người dùng

Quản lý người dùng · https://gcs.vn/kho-tai-nguyen/google-workspace-admin-center/dat-lai-mat-khau-nguoi-dung/

Nếu người dùng quên mật khẩu cho tài khoản Google quản lý của họ (ví dụ như tài khoản Google Workspace hoặc Cloud Identity) hoặc nếu bạn nghĩ rằng tài khoản của họ đã bị xâm phạm, bạn có thể đặt lại mật khẩu từ bảng điều khiển quản trị Google.

Việc đặt lại mật khẩu sẽ thay đổi mật khẩu cho các tài khoản trực tuyến của người dùng. Nếu người dùng sử dụng Google Drive cho máy tính để bàn, mật khẩu sẽ không thay đổi ở đó. Sau khi đặt lại mật khẩu của người dùng, bạn phải đặt lại cookie đăng nhập của người dùng.

Thay đổi mật khẩu

Nếu bạn muốn đặt lại hàng loạt mật khẩu của nhiều người dùng, hãy đi tới Thêm hoặc cập nhật nhiều người dùng từ tệp CSV .

Nếu tài khoản của bạn sử dụng đăng nhập một lần (SSO) với nhà cung cấp danh tính bên thứ ba, thay vào đó, hãy chuyển đến Thiết lập đăng nhập một lần cho Tài khoản Google được quản lý bằng nhà cung cấp danh tính bên thứ ba .

Đặt lại mật khẩu ngườu dùng

Là quản trị viên, bạn có thể đặt lại mật khẩu của người dùng để duy trì bảo mật tài khoản. Để làm như vậy, bạn phải đăng nhập bằng tài khoản quản trị viên đã đặt lại đặc quyền mật khẩu .

1. Đăng nhập vào Bảng điều khiển dành cho quản trị viên của Google .Đăng nhập bằng *tài khoản quản trị viên* , không phải tài khoản hiện tại của bạn anhtn@hvn.vn
2. Trong Bảng điều khiển dành cho quản trị viên, hãy chuyển đến Menu > **Thư mục** > **Người dùng** .
3. Trong danh sách **Người dùng** , hãy tìm người dùng. Nếu bạn cần trợ giúp, hãy đọc Tìm tài khoản người dùng .
4. Chỉ vào người dùng > nhấp vào **Đặt lại mật khẩu** ở bên phải.

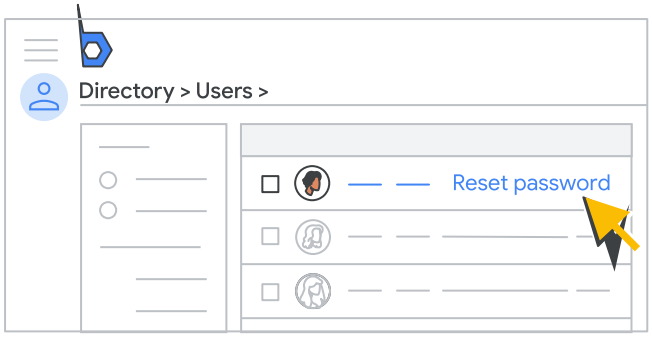

Bạn cũng có thể tìm thấy tùy chọn này ở bên trái trang tài khoản của người dùng .

5. Trong hộp **Đặt lại mật khẩu** , hãy chọn một tùy chọn:
   - Tự động tạo mật khẩu.

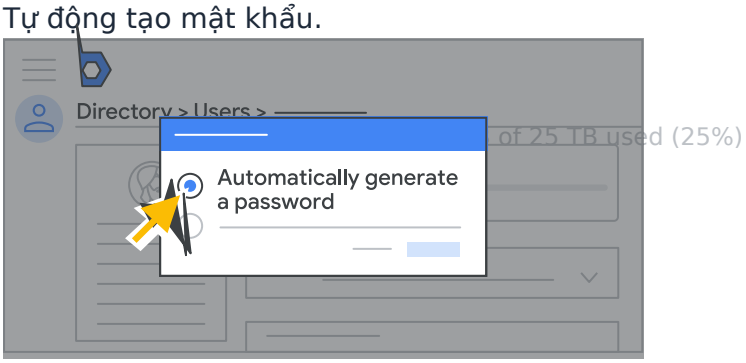

   - Để nhập mật khẩu của riêng bạn, hãy chọn **Tạo mật khẩu** . Để xem mật khẩu bạn đã tạo, nhấp vào Xem trước .

     Theo mặc định, độ dài tối thiểu của mật khẩu là 8 ký tự. Bạn có thể thay đổi các yêu cầu về mật khẩu cho tổ chức của mình.

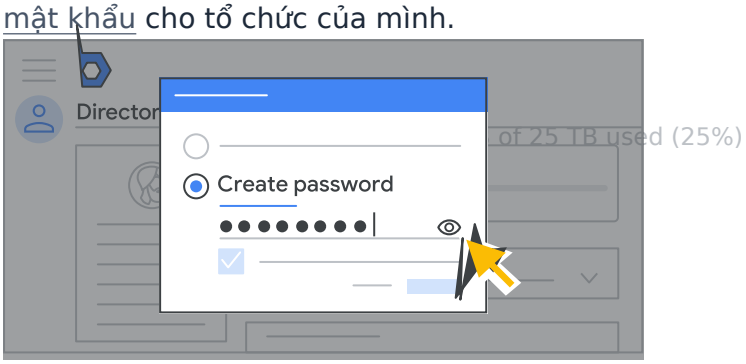

6. (Tùy chọn) Để yêu cầu người dùng thay đổi mật khẩu vào lần đăng nhập tiếp theo, hãy chọn **Tạo mật khẩu** và chọn hộp **Yêu cầu thay đổi mật khẩu ở lần đăng nhập tiếp theo** .

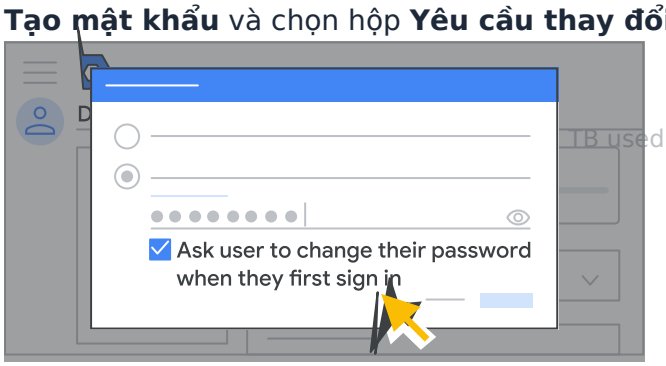

7. Nhấp vào **Đặt lại** .

8. (Tùy chọn) Để dán mật khẩu vào một nơi nào đó, chẳng hạn như trong cuộc trò chuyện trên Google Trò chuyện với người dùng, hãy nhấp vào **Sao chép mật khẩu** .
9. Chọn một:
   - Để hoàn tất, nhấp vào **Xong** .

     Lưu ý : Bạn cần gửi cho người dùng mật khẩu mới của họ.
   - Để gửi mật khẩu qua email cho người dùng, hãy nhấp vào **Gửi mật khẩu qua email** . **Ghi chú:**
     - Nếu bạn đã chọn hộp **Yêu cầu thay đổi mật khẩu ở lần đăng nhập tiếp theo** ở Bước 6 VÀ bạn đã nhấp vào **Mật khẩu Email** ở Bước 9, thì người dùng sẽ tự động được gửi một liên kết để đặt lại mật khẩu.
     - Nếu bạn KHÔNG chọn hộp **Yêu cầu thay đổi mật khẩu ở lần đăng nhập tiếp theo** ở Bước 6 VÀ bạn đã nhấp vào **Mật khẩu email** ở Bước 9, thì người dùng cần liên hệ với bạn để lấy mật khẩu.

10. Đặt lại cookie đăng nhập của người dùng. Để biết các bước, hãy đi tới Đặt lại cookie đăng nhập của người dùng (bên dưới trên trang này).

Đặt lại mật khẩu của quản trị viên khác

Để đặt lại mật khẩu của quản trị viên khác, bạn phải có đặc quyền Quản trị viên cấp cao . Nếu bạn có đặc quyền của Quản trị viên cấp cao, hãy làm theo các bước để đặt lại mật khẩu của người dùng (ở trên trang này).

Đặt lại mật khẩu quản trị viên của riêng bạn

Nếu bạn không thể đăng nhập vào Bảng điều khiển dành cho quản trị viên và cần đặt lại mật khẩu quản trị viên của riêng mình, hãy đi tới Đặt lại mật khẩu quản trị viên của bạn

Đặt lại cookie đăng nhập của người dùng

Việc đặt lại cookie đăng nhập của người dùng sẽ ngăn họ đăng nhập bằng mật khẩu cũ.

1. Đăng nhập vào Bảng điều khiển dành cho quản trị viên của Google .Đăng nhập bằng *tài khoản quản trị viên* , không phải tài khoản hiện tại của bạn tnanh.1209.mta@gmail.com
2. Trong Bảng điều khiển dành cho quản trị viên, hãy chuyển đến Menu **Thư mục** **Người dùng** .

3. Trong danh sách **Người dùng** , hãy tìm người dùng. Nếu bạn cần trợ giúp, hãy đi tới Tìm tài khoản người dùng .
4. Nhấp vào tên người dùng để mở trang tài khoản của người dùng.
5. Nhấp vào **Bảo mật** > **Đăng nhập cookie** > **Đặt lại** .
6. (Tùy chọn) Để quay lại trang tài khoản của người dùng, ở trên cùng, hãy nhấp vào Mũi tên lên ^.

Sau khi thay đổi mật khẩu

Sau khi đặt lại mật khẩu và cookie đăng nhập, người dùng sẽ bị đăng xuất khỏi tất cả các phiên đang hoạt động. Để mở lại ứng dụng, người dùng cần thực hiện các hành động sau đây:

- **Google web apps (như Gmail hoặc Google Drive)** - Người dùng phải đăng nhập lại bằng mật khẩu mới.
- **Google apps trên Android** - Người dùng sẽ nhận được thông báo cần xác minh danh tính bằng cách đăng nhập vào tài khoản của họ.
- **Google apps trên Apple iOS** - Tài khoản Google của người dùng sẽ bị xóa khỏi danh sách tài khoản. Người dùng cần thêm lại tài khoản của họ, sau đó đăng nhập bằng mật khẩu mới.
- **Ứng dụng của bên thứ ba được kết nối qua OAuth** - Ứng dụng email của bên thứ ba như Apple Mail và Mozilla Thunderbird - cũng như các ứng dụng khác sử dụng quyền truy cập email để truy cập vào email của người dùng - sẽ ngừng đồng bộ dữ liệu sau khi đặt lại mật khẩu, cho đến khi một mã thông báo OAuth 2.0 mới được cấp. Mã thông báo mới sẽ được cấp khi người dùng đăng nhập bằng tên người dùng tài khoản Google và mật khẩu mới. Để biết thêm chi tiết, vui lòng xem Automatic OAuth 2.0 token revocation upon password change.
- **Ứng dụng của bên thứ ba yêu cầu mật khẩu cụ thể cho ứng dụng (ASPs)** - Khi bật Chứng thực hai bước, có thể yêu cầu mật khẩu cụ thể cho ứng dụng (ASPs) để sử dụng các ứng dụng cũ không hỗ trợ OAuth. Sau khi đặt lại mật khẩu, tất cả các ASPs sẽ bị thu hồi và cần được tạo lại. Để biết thêm chi tiết, vui lòng xem Sign in with App Passwords.

Google, Google Workspace cũng như các nhãn hiệu và biểu trưng có liên quan là các nhãn hiệu của Google LLC. Tất cả các tên sản phẩm và công ty khác là thương hiệu của các công ty mà chúng được liên kết.